

Số: 14/2025/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 04 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N. Địa chỉ: Số A, đường T, phường H (phường L, quận H cũ), Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Hồng G. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh B. Giấy ủy quyền số 307/UQ-VCB-PC ngày 07-5-2025.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lâm Hồng G: Ông Võ Phú C. Chức vụ: Trưởng Phòng G1 - Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh B. Địa chỉ: Số G, đường H, xã D (thị trấn D, huyện D cũ) tỉnh Lâm Đồng. Giấy ủy quyền số 266/UQ-BLO-HCNSNQ ngày 07-5-2025.

Bị đơn: Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1983, bà Trần Thị Ngọc Q, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số C, đường T, phường C (Phường C, Quận A cũ), Thành phố Hồ Chí

Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Nguyễn Anh D, bà Trần Thị Ngọc Q cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền vay gốc là 2.528.562.698 đồng; tiền lãi tính đến ngày 25-7-2025 gồm: lãi trên dư nợ gốc trong hạn là 366.889.295 đồng, lãi chậm trả là 28.280.507 đồng, lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn là 8.243.841 đồng. Tổng cộng là 2.931.976.341 đồng (*Hai tỷ chín trăm ba mươi một triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn ba trăm bốn mươi một đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải thành (ngày 26-7-2025) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 0104/TDB/21CD ngày 31-5-2021; Hợp đồng cho vay số 0105/TDB/21CD ngày 31-5-2021; Hợp đồng cho vay số 0114/TDB/21CD ngày 31-5-2021 và Hợp đồng Thẻ tín dụng 0104/TDB/21TTD ngày 31-5-2021, nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp ông Nguyễn Anh D, bà Trần Thị Ngọc Q không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần N được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0104/TDB/21TC ngày 31-5-2021; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0105/TDB/21TC ngày 31-5-2021 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0114/TDB/21TC ngày 10-6-2021 đối với tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Quyền sử dụng đất tại Phường C B (xã L, thành phố B cũ), tỉnh Lâm Đồng đối với thửa đất số 1105, tờ bản đồ 37. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 853193 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp ngày 03-3-2021; Quyền sử dụng đất tại Phường C B (xã L, thành phố B cũ), tỉnh Lâm Đồng đối với thửa đất số 1086, tờ bản đồ 37. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 853188 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp ngày 03-3-2021 và quyền sử dụng đất tại Phường C B (xã L, thành phố B cũ), tỉnh Lâm Đồng đối với thửa đất số 1085, tờ bản đồ 37. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 853187 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp ngày 03-3-2021. Ông Nguyễn Anh D, bà Trần Thị Ngọc Q có nghĩa vụ giao tài sản theo Hợp đồng thế chấp để thi hành án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Nguyễn Anh D, bà Trần Thị Ngọc Q hoàn tất xong khoản nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần N phải trả lại bản chính các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0104/TDB/21TC ngày 31-5-2021; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0105/TDB/21TC ngày 31-5-2021 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0114/TDB/21TC ngày 10-6-2021 quy định tại Điều 322 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí:

Ông Nguyễn Anh D, bà Trần Thị Ngọc Q chịu án phí dân sự sơ thẩm là 45.319.500 đồng (*Bốn mươi lăm triệu ba trăm mười chín nghìn năm trăm đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP N số tiền 41.850.000 đồng (*Bốn mươi một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004198 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Lâm Đồng (*Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh cũ*).

2.3. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Nguyễn Anh D, bà Trần Thị Ngọc Q chịu chi phí tố tụng xem xét thẩm định tại chỗ ngày 26-3-2025 là 600.000 đồng. Ngân hàng TMCP N đã nộp và quyết toán xong nên ông Nguyễn Anh D, bà Trần Thị Ngọc Q phải trả lại cho Ngân hàng TMCP N số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 4 - Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu án văn; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Mỹ Lệ

